

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2021/HNGĐ - ST

Ngày 28 – 9 - 2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đào Thị Thu Đoàn.

2. Ông Nguyễn Thanh Nghi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tấn Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi:
Ông Nguyễn Công Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 110/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Lệ H**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 4, thôn Th, xã Ph, huyện S, tỉnh Q; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh **Đỗ Minh Tr**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm 4, thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị Lệ H có đơn xin xét xử vắng mặt; tại đơn khởi kiện ngày 25 tháng 7 năm 2021 và trong quá trình tố tụng chị Phạm Thị Lệ H trình bày:

Chị và anh Đỗ Minh Tr trước khi kết hôn, tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau, được hai bên gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới, được Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Q cấp giấy đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 8 năm 2016. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Tr thiếu sự tin tưởng, sự tôn trọng với chị, nghi ngờ chị không chung thủy, chị và cả gia đình hai bên nhiều lần động viên, hàn gắn nhưng mâu thuẫn giữa chị và anh Tr ngày càng trầm trọng hơn, từ tháng 7 năm 2021 đến nay chị bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu được ly hôn với anh Đỗ Minh Tr.

Về con chung: Chị và anh Tr có 01 con chung là cháu Đỗ Phạm Nữ T1, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2017; hiện cháu T1 đang do anh Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T1, không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

** Tại bản tự khai ngày 10 tháng 8 năm 2021, ngày 16 tháng 10 năm 2021, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Đỗ Minh Tr trình bày:*

Anh thống nhất như trình bày của chị Phạm Thị Lệ H về quan hệ hôn nhân, về mâu thuẫn vợ chồng và tình trạng hôn nhân, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không có niềm tin lẫn nhau nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là cháu Đỗ Phạm Nữ T1, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2017. Từ tháng 7/2021, khi chị H bỏ về nhà mẹ đẻ ở S sinh sống, vợ chồng ly thân, cháu T1 ở với anh. Khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T1, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia tại phiên tòa:*

- *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về xác định thẩm quyền, quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, thời hạn gọi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, thời hạn chuẩn bị xét xử, trình tự thủ tục phiên tòa. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định theo Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Lệ H và anh Đỗ Minh Tr.

Về con chung: Giao cháu Đỗ Phạm Nữ T1, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2017 cho anh Tr tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị H và anh Tr đều trình bày không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Anh Đỗ Minh Tr cư trú tại xóm 4, thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Q nên Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi thụ lý, giải quyết vụ án: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” giữa chị Phạm Thị Lệ H và anh Đỗ Minh Tr là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phạm Thị Lệ H có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Phạm Thị Lệ H.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Lệ H và anh Đỗ Minh Tr tự nguyện tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và đã được Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Q cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 8 năm 2016 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo chị H thì nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Tr thiếu sự tôn trọng và tin tưởng chị, nghi ngờ chị không chung thủy, chị đã cố gắng gìn giữ hạnh phúc, mặc dù đã được hai bên gia đình động viên, hòa giải, hàn gắn nhưng mâu thuẫn giữa chị và anh Tr ngày càng trầm trọng hơn, từ tháng 7/2021 đến nay chị về nhà mẹ đẻ sống. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống hôn nhân không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn anh Tr. Về phía anh Tr cũng thừa nhận, anh và chị H luôn bất đồng về quan điểm sống, về công việc chị làm, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bản thân chị H không tạo được cho anh niềm tin về sự chung thủy nên tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Mặc dù vậy anh luôn cố gắng gìn giữ hạnh phúc, cho con một mái ấm gia đình nhưng chị H vẫn cương quyết ly hôn thì anh đồng ý.

Việc thuận tình ly hôn giữa chị H, anh Tr là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[3.2] Về con chung: Anh Đỗ Minh Tr và chị Phạm Thị Lệ H có 01 con chung là cháu Đỗ Phạm Nữ T1, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2017, hiện cháu T1 đang sống với anh Tr. Khi ly hôn chị H, anh Tr đều yêu cầu được nuôi cháu T1 và không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc giao cháu T1 cho chị H hay anh Tr nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đều cần phải xem xét đến quyền lợi về mọi mặt của cháu. Thời gian vợ chồng ly thân từ tháng 7/2021 đến nay, cháu T1 sống chung với anh Tr, cuộc sống cháu đang ổn định, trường cháu T1 học gần nhà ông, bà nội và anh Tr nên việc đón, đưa chăm sóc cũng thuận tiện, đảm bảo cho sự phát triển về mọi mặt đối với cháu hơn.

Theo biên bản làm việc ngày 09/9/2021, hiện nay chị H đang sống chung với mẹ đẻ ở xã Ph, huyện S và làm công nhân tại Công ty TNHH MENSA INDUSTRIES - khu công nghiệp VSIP, xã PH1, huyện B. Trước tình hình dịch covid - 19 đang diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện B, trong khu công nghiệp VSIP có một số ca dương tính với covid -19, hiện tại Công ty TNHH MENSA INDUSTRIES cũng đang áp dụng phương án “ba tại chỗ” nên thời gian qua chị H sản xuất, cách ly, ăn, ở, nghỉ tại Công ty, không về nhà. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu T1 còn nhỏ, cháu là con gái, cần tình yêu thương, sự gần gũi, chăm sóc của người mẹ tuy nhiên xét về điều kiện sống và đặc biệt là quỹ thời gian để gần gũi, chăm sóc con thì tại thời điểm này giao cháu T1 cho anh Tr sẽ tốt hơn, thuận lợi hơn trong việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, đảm bảo cho sự phát triển mọi mặt của cháu. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu Đỗ Phạm Nữ T1, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2017 cho anh Đỗ Minh Tr trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Chị H không cấp dưỡng nuôi con.

[3.3] Về tài sản chung: Chị H, anh Tr đều trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[3.4] Về nợ chung: Không có.

[4] Về án phí: Chị H và anh Tr đã thỏa thuận tự nguyện ly hôn nên chị H phải chịu 75.000.000đồng; anh Tr phải chịu 75.000đồng án phí Hôn nhân và Gia đình theo quy định của pháp luật.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 51; Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Lệ H và anh Đỗ Minh Tr.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Phạm Nữ T1, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2017 cho anh Đỗ Minh Tr tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; chị Phạm Thị Lệ H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị H, anh Tr đều trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Phạm Thị Lệ H và anh Đỗ Minh Tr mỗi người phải chịu 75.000đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm; chị H đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số AA/2018/0006314 ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi nên được khấu trừ, hoàn trả lại cho chị H 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Anh Đỗ Minh Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Chị Phạm Thị Lệ H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Nguyễn Thị Mỹ Dung

